

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN X  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST  
Ngày 24-5-2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Bá Khuyến.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Phương Thanh Huyền.

Bà Trần Thị Ván.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Danh Thị Ngọc Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trần Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 32/2023/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Đoàn Văn T (tên gọi khác: T1), sinh ngày 13 tháng 9 năm 2000 tại tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Nơi cư trú: Ấp B, xã B1, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn H (đã chết) và bà Lê Thị L, sinh năm 1978; vợ, con: Không; tiền án: Tại Bản án số 04/2019/HSST, ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2020, đã đóng đủ án phí hình sự sơ thẩm ngày 04/01/2021; tiền sự: Không; Bị tạm giữ ngày 16/12/2022, chuyển tạm giam ngày 22/12/2022 theo Lệnh tạm giam số 06/LTG, ngày 20/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Ông Trần Văn B, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Tổ 0, ấp T, xã B1, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (Có mặt).

+ Ông Hồ Quang L, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Ấp 0, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Ông Dương Tấn L1, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Ấp L, xã B1, huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Thanh V (tên gọi khác: T2), sinh năm 1986. Nơi cư trú: Ấp B, xã B1, huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn T (tên gọi khác: T3), sinh năm 1986. Nơi cư trú: Ấp L, xã B1, huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11/12/2022, Đoàn Văn T đi xe buýt từ xã B1, huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu đến thị xã L, tỉnh Bình Thuận để mua ma túy về sử dụng và bán cho những người nghiện khác. Tại thị xã L, T gặp một người thanh niên tên S (không rõ nhân thân, lai lịch) và mua của người này 1.000.000 đồng ma túy, sau khi mua xong thì đi xe buýt để quay về. Khi về lại xã B1, huyện X, T đi đến quán cà phê “Nhớ” thuộc ấp Khu 0, xã B1 và lấy ra một ít ma túy để sử dụng một mình, số còn lại mang về cất giấu tại nhà. Đến ngày 14/12/2022, T mang số ma túy trên đến quán cà phê “Ánh Trăng” thuộc ấp B, xã B1 để tiếp tục sử dụng một mình. Sau khi sử dụng xong thì số ma túy còn lại T cất giấu trên người. Đến khoảng 09 giờ ngày 15/12/2022, khi Nguyễn Văn T (T3), Nguyễn Thanh V (T2) và Dương Tấn L (là bạn của nhau và đều nghiện ma túy) cùng có mặt tại nhà của V thuộc ấp B, xã B1 thì cả ba người cùng nói chuyện và thống nhất hùn tiền (góp tiền) vào để mua ma túy về sử dụng chung với nhau (theo đó, V góp 200.000 đồng; T (T3) và L mỗi người góp 150.000 đồng) tổng cộng là 500.000 đồng. Tuy nhiên, do cả ba người hiện tại không có tiền nên V sử dụng điện thoại để nhắn tin cho T hỏi mua ma túy của T nhưng mua thiếu (mua chưa trả tiền) với số tiền 500.000 đồng. T đồng ý và hẹn đến khu vực đường hẻm bê tông thuộc ấp B, xã B1 để giao ma túy. Khoảng 10 giờ cùng ngày, một mình T (T3) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng-đen, biển số 72P2-09.. đi đến địa điểm đã được báo trước, tại đây T đưa gói ma túy cho T (T3) rồi rời đi. Sau khi nhận gói ma túy, T (T3) mang số ma túy vừa mua đi về nhà của V và bỏ vào nỏ (dụng cụ sử dụng ma túy) có sẵn từ trước tại đây, rồi cả ba người cùng nhau sử dụng hết số ma túy đã mua của T. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu phối hợp với Công an xã B1, huyện X thực hiện kế hoạch tuần tra trên địa bàn đã phát hiện V có biểu hiện nghi vấn về việc sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở Công an xã B1 để tiến hành kiểm tra ma túy có trong cơ thể của V (thử nước tiểu bằng thanh thử Test loại Amvi). Kết quả xét nghiệm cho thấy, V dương tính với ma túy và bản thân V cũng thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình cùng với T (T3) và L. Từ lời khai ban đầu của V, Cơ quan Cảnh sát Điều tra

Công an huyện X đã mời T, T (T3) và L đến trụ sở để làm việc. Tại đây, các đối tượng đã thừa nhận hành vi mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy của mình.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (sau đây viết tắt là: Cơ quan Cảnh sát Điều tra) đã ra quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đen, biển số 72F9-04..., số máy 150FMG-01154..., số khung LXL30311009...; 01 điện thoại di động hiệu OPPO RENO 2, màu xanh, số IMEI 861083049486..., bên trong chứa sim số 0325510... và sim số 0376749... (tài liệu, đồ vật nêu trên của Đoàn Văn T theo Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số 106/QĐ, ngày 22/12/2022);

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số IMEI 354830097612..., bên trong chứa sim số 0869902...; 01 nỏ bằng thủy tinh; 01 chai thủy tinh phía trên có gắn 01 ống nhựa màu xanh (tài liệu, đồ vật nêu trên của Nguyễn Thanh V theo Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số 107/QĐ, ngày 22/12/2022);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng-đen, biển số 72P2-09..., số máy VDEJQ152FMH055..., số khung RPEWCH1PEAA055... (tài liệu, đồ vật nêu trên của Nguyễn Văn T (T3) theo Quyết định tạm giữ đồ vật, tài liệu số 108/QĐ, ngày 22/12/2022).

Cáo trạng số 30/CT-VKS-XM, ngày 12/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu truy tố bị cáo Đoàn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa hình sự giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đoàn Văn T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 16/12/2022).

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO RENO 2, màu xanh, số IMEI 861083049486...; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số IMEI 354830097612....

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) nỏ bằng thủy tinh; 01 (một) chai thủy tinh phía trên có gắn 01 (một) ống nhựa màu xanh; 03 (ba) sim điện thoại mỗi sim có chứa các dãy số 0325510..., số 0376749... và số 0869902....

- Trả lại cho ông Hồ Quang L: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đen, biển số 72F9-04.., số máy 150FMG-01154..., số khung LXL30311009... nhưng ông L đồng ý giao chiếc xe trên cho ông Trần Văn B nên đề nghị ghi nhận sự tự nguyện này của ông L.

- Giao lại cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng-đen, biển số 72P2-09.., số máy VDEJQ152FMH055..., số khung RPEWCH1PEAA055... để tiếp tục tạm giữ chờ xác minh, làm rõ và xử lý sau do hiện nay chưa làm việc được với chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã nhận thức được hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; Bị cáo thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và không bào chữa, tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (ông L) vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra có đề nghị được nhận lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đen, biển số 72F9-04.. nhưng giao lại cho ông B và không có yêu cầu gì khác; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (ông B) có mặt tại phiên tòa đề nghị được nhận lại chiếc xe trên theo như nguyện vọng của ông L và không có yêu cầu gì khác; Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, không có ý kiến bổ sung gì thêm.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo sớm có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng và trở thành người có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Đoàn Văn T khai nhận về nguồn gốc số ma túy đá có được dùng để bán là mua của một người thanh niên tên S (không rõ nhân thân, lai lịch) tại thị xã L, tỉnh Bình Thuận vào ngày 11/12/2022 với số tiền 1.000.000 đồng, sau khi mua xong thì đi xe buýt để về lại xã B1, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Trong các ngày 11 và 14/12/2022, T lấy một ít ma túy mà trước đó mới mua ra để sử dụng một mình tại địa điểm là các quán cà phê trên địa bàn xã B1, sử dụng xong, số ma túy còn lại T cất giấu trên người. Đến khoảng 09 giờ ngày 15/12/2022, khi Nguyễn Văn T (T3), Nguyễn Thanh V (T2) và Dương Tấn L (là bạn của nhau và đều nghiện ma túy) cùng có mặt tại nhà của V thuộc ấp B, xã B1 thì cả ba người cùng nói chuyện và thống nhất hùn tiền (góp tiền) vào để mua ma túy về sử dụng chung với nhau (theo đó, V góp 200.000 đồng; T (T3) và L mỗi người góp 150.000 đồng) tổng cộng là 500.000 đồng. Tuy nhiên, do cả ba người hiện tại không có tiền nên V sử dụng điện thoại để nhắn tin cho T hỏi mua ma túy của T nhưng mua thiếu (mua chưa trả tiền) với số tiền 500.000 đồng. T đồng ý và hẹn đến khu vực đường hẻm bê tông

thuộc ấp B, xã B1 để giao ma túy. Khoảng 10 giờ cùng ngày, một mình T (T3) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng-đen, biển số 72P2-09.. đi đến địa điểm đã được báo trước, tại đây T đưa gói ma túy cho T (T3) rồi rời đi. Sau khi nhận gói ma túy, T (T3) mang số ma túy vừa mua đi về nhà của V và bỏ vào nỏ (dụng cụ sử dụng ma túy) có sẵn từ trước tại đây, rồi cả ba người cùng nhau sử dụng hết số ma túy đã mua của T. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu phối hợp với Công an xã B1, huyện X thực hiện kế hoạch tuần tra trên địa bàn đã phát hiện V có biểu hiện nghi vấn về việc sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở Công an xã B1 để tiến hành kiểm tra ma túy có trong cơ thể của V. Kết quả xét nghiệm cho thấy, V dương tính với ma túy và bản thân V cũng thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình cùng với T (T3) và L. Từ lời khai ban đầu của V, Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của V và mời T, T (T3), L đến trụ sở để làm việc, đồng thời tiến hành kiểm tra ma túy có trong cơ thể của T, T (T3) và L. Kết quả xét nghiệm cho thấy cả ba người đều dương tính với ma túy, các đối tượng đều thừa nhận hành vi mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy của mình.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường (kèm bản ảnh hiện trường); phù hợp với biên bản kiểm tra, thu thập dữ liệu điện tử, với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe và đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những điều cấm của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Nhưng vì háms lợi, bị cáo đã coi thường pháp luật, sẵn sàng mua bán trái phép chất ma túy, mục đích vừa có tiền chi tiêu cá nhân, vừa thỏa mãn cho nhu cầu nghiện hút ma túy của mình.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã vi phạm Điều 5 của Luật phòng, chống ma túy năm 2021 và xâm phạm trực tiếp đến các chính sách của quản lý Nhà nước về phòng, chống ma túy; gây tác hại nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng đối với sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, tạo dư luận xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là phạm tội nhưng vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm nhân dân huyện X truy tố bị cáo và việc luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, quá trình lượng hình có xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

[2] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình

nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo được cơ quan chức năng xác định là người nghiện ma túy, bản thân bị cáo đã có một tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại Bản án số 04/2019/HSST, ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tuyên phạt 18 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2020, đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện, tự giác cai nghiện mà do hám lợi nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội mới thuộc cùng một loại tội xâm phạm trực tiếp đến các chính sách của quản lý Nhà nước về phòng, chống ma túy những điều đó cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, khó giáo dục, cải tạo. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật, tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới. Đồng thời, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm.

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án, nên lần phạm tội này bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[3] Sự vắng mặt của người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (ông L) nhưng đã có lời khai làm rõ các tình tiết liên quan đến vụ án nên việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 293 và Điều 296 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, vẫn tiến hành xét xử.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy; bản thân bị cáo nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[5] Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO RENO 2, màu xanh, số IMEI 861083049486... (của bị cáo T); 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số IMEI 354830097612... (của ông Nguyễn Thanh V). Đây là công cụ, phương tiện bị cáo và ông V dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) nỏ bằng thủy tinh; 01 (một) chai thủy tinh phía trên có gắn 01 (một) ống nhựa màu xanh; 03 (ba) sim điện thoại mỗi sim có chứa các dãy số 0325510..., số 0376749... và số 0869902.... Đây là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; vật không có giá trị, không sử dụng được nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đen, biển số 72F9-04.., số máy 150FMG-01154..., số khung LXL30311009... bị cáo mượn của ông Trần Văn B, ông B không biết bị cáo sử dụng trái phép vào việc phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp vì không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án. Do đó, trả lại chiếc xe có biển số 72F9-04.. cho ông Hồ Quang L là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông L có ý kiến giao chiếc xe này cho ông B tiếp tục quản lý, sử dụng nên ghi nhận sự tự nguyện của ông L.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng-đen, biển số 72P2-09.., số máy VDEJQ152FMH055..., số khung RPEWCH1PEAA055.... Quá trình điều tra, đã làm việc được với người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy là ông Phạm Văn A nhưng ông A khẳng định đã bán chiếc xe trên cho người thu mua ve chai (phế liệu) khi đi qua nhà vào năm 2020 với giá 300.000 đồng nên không có yêu cầu gì. Do chưa làm việc được với chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản nên giao lại cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tiếp tục tạm giữ chờ xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[6] Các vấn đề khác:

- Đối với người thanh niên tên S là người mà bị cáo khai đã mua ma túy của người này tại thị xã L, tỉnh Bình Thuận vào ngày 11/12/2022. Hiện nay chưa xác định được tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của người này, ngoài lời khai của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát Điều tra không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác, cũng như chưa làm việc được nên tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ và xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét, giải quyết.

- Đối với ông Trần Văn B khi cho bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đen, biển số 72F9-04.. để đi bán ma túy thì ông B không biết bị cáo sử dụng trái phép vào việc phạm tội. Do đó, hành vi của ông B không phải là hành vi cố ý cùng thực hiện một tội phạm với bị cáo nên Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét, giải quyết về việc đồng phạm.

- Đối với hành vi của các ông Nguyễn Văn T (T3), ông Nguyễn Thanh V (T2) và ông Dương Tấn L sau khi đã thống nhất cùng nhau góp tiền để mua ma túy về sử dụng chung nhưng đây đều là những người nghiện ma túy đang được quản lý tại xã B1, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Do đó, Cơ quan cảnh sát Điều tra không khởi tố hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” mà đề nghị Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bên cạnh đó, số ma túy mua về các đối tượng đã sử dụng hết nên không xác định được loại và số lượng ma túy để làm căn cứ xử lý hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về các hành vi trên.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện X; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện X được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận

thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn T (tên gọi khác: T1) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

+ Hình phạt chính: Phạt bị cáo Đoàn Văn T (T1) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 16/12/2022).

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO RENO 2, màu xanh, số IMEI 861083049486...; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số IMEI 354830097612....

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) nỏ bằng thủy tinh; 01 (một) chai thủy tinh phía trên có gắn 01 (một) ống nhựa màu xanh; 03 (ba) sim điện thoại mỗi sim có chứa các dãy số 0325510..., số 0376749... và số 0869902....

+ Trả lại cho ông Trần Văn B: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đen, biển số 72F9-04..., số máy 150FMG-01154..., số khung LXL30311009....

+ Giao lại cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng-đen, biển số 72P2-09..., số máy VDEJQ152FMH055..., số khung RPEWCH1PEAA055....



*(Vật chứng thu giữ đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện X, tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu bảo quản theo Biên bản giao nhận vật chứng số 40/BB, ngày 12/4/2023).*

3. Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn T (T1) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện X;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- CQCSĐT Công an huyện X;
- CQ THA hình sự Công an huyện X;
- UBND xã B1, huyện X;
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10–Công an tỉnh BR-VT;
- CCTHA Dân sự huyện X;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Lê Bá Khuyến**